

Finishes by event for the field of Valero Texas Open																													
Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valpar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Deil Technologies Match Play	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
Albertson, Anders	In	CUT	-	-	T5	-	T28	T55	T15	-	-	T34	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	13	5	1	124	
An, Byeong Hun	In	-	T13	T41	-	T41	-	-	-	-	-	-	-	T20	-	-	-	T45	T36	T10	T26	-	-	T40	9	9	1	81	
Ancer, Abraham	In	-	T5	T73	-	-	T4	T21	-	-	T29	T18	CUT	CUT	-	T44	-	T39	-	CUT	T12	-	-	T17	13	10	2	40	
Armour, Ryan	In	-	T33	T29	T54	-	-	T21	T15	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T12	CUT	CUT	T6	-	-	14	8	1	71	
Baddeley, Aaron	In	T4	-	-	CUT	-	-	-	T59	-	-	T18	-	CUT	CUT	T49	T2	-	-	T17	CUT	-	T7	-	11	7	3	64	
Berger, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	CUT	CUT	-	-	T2	-	T36	CUT	T67	-	-	-	7	4	1	115	
Bjerregaard, Lucas	In	-	-	-	-	T69	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	69	T12	-	T30	-	-	4	5	5	1	---	
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	74	CUT	T4	-	T64	73	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	CUT	T54	-	-	15	11	1	91	
Blixt, Jonas	In	T33	-	-	T35	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	-	T29	CUT	T38	T15	-	-	T36	-	-	T42	T22	-	13	9	0	118	
Brown, Scott	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T68	T32	-	T33	CUT	T9	-	CUT	T37	T10	-	T20	CUT	CUT	CUT	-	-	14	7	2	103	
Burns, Sam	In	CUT	-	-	T3	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	T18	T40	CUT	-	CUT	-	-	T73	T54	-	T30	T12	-	14	8	1	94	
Byrd, Jonathan	In	T75	-	-	T39	-	-	-	-	-	-	T57	-	-	-	T22	-	-	-	-	-	-	-	4	-	7	7	1	109
Castro, Roberto	In	T53	-	-	T5	-	T51	-	T59	-	-	T40	CUT	-	T53	-	T25	-	T20	-	-	T68	-	-	10	9	1	132	
Caulley, Bud	In	T46	-	-	-	-	T10	T29	CUT	-	CUT	T13	T26	-	CUT	-	-	-	T12	CUT	T47	CUT	-	-	12	7	1	84	
Choi, K.J.	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	3	0	0	---	
Clark, Wyndham	In	T33	-	-	T54	-	T57	CUT	T65	-	CUT	T18	T35	-	T61	-	T10	-	T7	-	DQ	T37	-	-	13	10	2	93	
Conners, Corey	In	CUT	-	-	2	-	CUT	CUT	T23	-	T3	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T41	-	CUT	-	12	4	2	66	
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	T11	-	-	-	-	CUT	T61	-	-	-	T75	CUT	CUT	T9	-	-	10	6	1	102	
Dahmen, Joel	In	T46	26	T29	-	-	T69	T41	T37	-	T22	-	T9	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	T30	T12	-	15	11	1	69	
Davis, Cameron	In	T17	-	-	CUT	-	T28	T48	-	-	CUT	T28	T57	-	T59	CUT	T16	-	T59	-	-	CUT	CUT	-	13	8	0	136	
Diaz, Roberto	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	T18	-	T10	-	CUT	-	-	T54	T44	-	11	5	1	167	
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T9	-	-	2	1	1	178
Duncan, Tyler	In	T69	-	-	CUT	-	CUT	T38	T74	-	T57	T51	CUT	CUT	T22	CUT	T62	-	T71	-	T74	CUT	T59	-	16	10	0	174	
Els, Ernie	In	-	T43	T36	-	-	-	T65	T37	-	-	-	-	-	T28	T56	-	-	T20	CUT	-	-	-	-	8	7	0	154	
English, Harris	In	T66	-	-	T39	-	T36	T68	T46	-	T22	T51	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T12	68	CUT	T54	T65	-	15	11	0	133	
Etulain, Julián	In	T14	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T43	T40	T43	-	T38	CUT	T35	-	T36	-	-	T24	T26	-	12	9	0	113	
Finau, Tony	In	-	-	-	-	2	T36	T16	-	-	-	-	T13	CUT	T38	T15	-	T25	-	-	T22	-	-	T40	10	9	1	26	
Fowler, Rickie	In	-	-	-	-	-	T4	T16	-	-	-	-	T66	1	-	-	-	-	T36	T2	T40	T47	-	-	8	8	3	10	
Frittelli, Dylan	In	T25	-	-	T54	-	-	-	-	-	T51	T28	CUT	-	CUT	T28	-	-	CUT	-	-	T37	T18	-	10	7	0	140	
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	CUT	-	-	-	-	-	T14	T37	-	-	T9	-	2	T18	-	T17	9	7	3	21	
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	T56	T46	-	-	14	12	1	88	
Glover, Lucas	In	T17	-	-	T14	-	T7	-	T11	-	-	T12	-	CUT	T7	-	-	-	T4	T10	CUT	T13	-	-	11	9	4	25	
Gómez, Fabián	In	T63	-	-	70	-	-	CUT	T37	-	T57	CUT	CUT	-	T61	-	T25	-	-	-	-	-	CUT	-	10	6	0	194	
Gribble, Cody	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T71	-	-	T40	CUT	CUT	T59	76	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	12	4	0	213	
Hadley, Chesson	In	CUT	T2	T73	-	-	T7	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T20	CUT	-	-	-	T20	T17	CUT	T65	-	-	13	7	2	50	
Hagy, Brandon	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T66	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	8	1	0	239	
Harding, Justin	In	-	T43	-	-	T46	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	3	3	0	---	
Harkins, Brandon	In	74	-	-	CUT	-	T10	T65	CUT	-	T51	CUT	CUT	T26	T28	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T60	T44	-	15	8	1	139	
Harman, Brian	In	-	-	T36	-	72	-	T68	T32	-	CUT	CUT	CUT	T39	-	T51	-	-	-	CUT	CUT	T8	CUT	-	13	7	1	135	
Harrington, Pdraig	In	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---	
Henley, Russell	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T29	CUT	-	66	CUT	-	T15	CUT	T44	-	-	T20	-	CUT	T42	-	-	12	6	0	141	
Henry, J.J.	In	CUT	-	-	T50	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T10	-	CUT	-	-	-	CUT	-	9	2	1	198	
Herman, Jim	In	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T43	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	T61	-	11	2	0	221	
Hickok, Kramer	In	CUT	-	-	CUT	-	T23	T29	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	CUT	T64	T35	-	T30	-	-	T46	T10	-	14	8	1	129	
Hoffman, Charley	In	-	-	T48	-	T43	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T20	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T18	-	-	11	5	0	158	
Hoffmann, Morgan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	77	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	70	-	-	5	2	0	234	
Hoge, Tom	In	T17	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	CUT	CUT	T44	CUT	CUT	T55	-	CUT	-	T30	CUT	CUT	-	17	6	0	163	
Holmes, J.B.	In	9	T13	T23	-	-	-	T48	-	-	-	-	CUT	T26	CUT	1	-	-	-	CUT	CUT	-	-	T17	11	7	2	18	
Homa, Max	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T26	T10	T37	-	-	T20	-	-	CUT	T52	-	13	6	1	128	
Horschel, Billy	In	-	T33	T67	-	T11	-	T21	-	T25	-	-	8	T39	-	-	-	T45	T16	T50	T26	-	-	T24	12	12	1	53	
Hossler, Beau	In	CUT	T30	T18	-	-	T23	CUT	-	-	-	CUT	T57	T39	CUT	T15	-	-	-	T58	CUT	CUT	-	-	13	7	0	114	

Players	Sts	Tournaments																								Summary				
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntaana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	# of Events	Cuts Made	Top-10s	Feet/Cup Rank		
Hughes, Mackenzie	In	T33	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T77	-	T29	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T13	T2	-	12	5	1	90		
Im, Sungjae	In	T4	-	T41	CUT	-	T15	CUT	T37	-	T16	T12	T52	T7	CUT	CUT	-	-	T51	T3	CUT	T4	T7	-	17	12	5	19		
Jacobson, Freddie	In	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	T70	CUT	T56	CUT	-	-	T68	-	-	CUT	T33	-	10	4	0	212	
Jaeger, Stephan	In	CUT	-	-	T14	-	CUT	T16	CUT	-	T43	CUT	T66	CUT	CUT	T70	-	-	T78	-	-	CUT	T26	-	14	7	0	152		
Jones, Kyle	In	T75	-	-	CUT	-	71	CUT	T23	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T33	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	14	4	0	186	
Jones, Matt	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	71	CUT	-	T29	CUT	T13	-	T53	-	T55	-	-	T36	-	-	T13	T18	-	13	9	0	106	
Kang, Sung	In	T83	-	T29	-	-	CUT	T29	CUT	-	T10	-	T20	CUT	T14	T64	-	-	T51	T6	T47	T18	-	-	14	11	2	60		
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	67	T33	71	-	-	-	5	4	0	204		
Kim, Si Woo	In	-	T10	T23	-	-	T15	T26	-	-	CUT	T40	T29	CUT	T4	3	-	-	-	CUT	T56	-	-	T61	13	10	3	34		
Kirk, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T41	T48	T46	-	CUT	CUT	CUT	T50	-	-	CUT	-	-	CUT	T15	T56	CUT	-	14	6	0	169		
Knous, Jim	In	T10	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T51	CUT	T29	-	CUT	CUT	T55	-	-	T78	-	-	CUT	T22	-	12	6	1	146	
Kokrak, Jason	In	-	T43	T67	-	-	T66	-	-	-	-	T18	T20	T20	-	CUT	T37	-	-	T9	T10	T47	T2	-	11	11	3	31		
Kraft, Kelly	In	CUT	T33	-	-	-	T66	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	T47	T46	T5	-	14	7	2	110		
Kuchar, Matt	In	-	-	-	-	-	T57	1	-	T19	1	-	-	T4	T22	T28	-	50	-	-	T26	-	-	2	10	10	4	1		
Laird, Martin	In	T46	-	-	T7	-	T28	CUT	-	-	CUT	T43	T26	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	11	6	1	149		
Landry, Andrew	In	T66	-	-	-	-	CUT	T59	T22	CUT	T28	-	T60	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T47	T46	-	-	12	7	0	166		
Langley, Scott	In	CUT	-	-	T63	-	CUT	T29	T23	-	T43	T12	CUT	-	6	T37	-	-	CUT	CUT	T67	CUT	-	-	14	8	1	86		
Lebioda, Hank	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	T32	-	T43	CUT	T29	-	T38	-	CUT	-	-	70	-	-	T46	T61	-	11	7	0	172	
Lee, Danny	In	T10	T33	-	-	-	T41	2	-	-	71	-	CUT	T44	-	CUT	-	-	T36	CUT	CUT	T54	-	-	12	8	2	48		
Lee, Kyoung-Hoon	In	CUT	-	T61	T35	-	CUT	T29	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T25	T35	-	-	T7	-	-	W/D	T26	-	15	7	1	108	
Li, Haotong	In	-	-	-	-	T11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T19	-	CUT	CUT	-	-	T9	5	3	1	---	
List, Luke	In	T4	-	-	-	-	CUT	T4	-	-	CUT	T40	CUT	-	T15	-	-	-	CUT	T10	T56	-	-	T40	11	7	3	58		
Long, Adam	In	T63	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	1	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T10	T79	-	-	-	12	4	2	28		
Love III, Davis	In	-	T59	-	-	-	T57	-	T65	-	7	-	-	-	CUT	T70	-	-	-	-	-	-	CUT	-	7	5	1	161		
Luck, Curtis	In	CUT	-	-	T50	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T70	-	-	T28	CUT	T25	-	-	CUT	-	-	T13	T52	-	12	6	0	159	
Luiten, Joost	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	-	-	-	-	-	-	1	1	1	---	
Mahan, Hunter	In	T17	-	-	T61	-	CUT	CUT	T15	-	-	CUT	CUT	T33	CUT	CUT	-	-	CUT	T40	-	CUT	T52	-	14	6	0	145		
Malnati, Peter	In	T25	-	-	CUT	-	T15	CUT	CUT	-	CUT	T18	-	-	CUT	T44	-	-	T36	-	-	T60	-	-	11	6	0	137		
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T41	T9	T26	-	13	8	2	92	
McDaniel, Chip	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T5	-	-	1	1	1	---	
McDowell, Graeme	In	-	-	T41	-	-	T41	CUT	T11	-	-	-	-	-	-	T18	-	T42	-	82	T54	-	T46	1	-	10	9	1	42	
McNeill, George	In	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	T7	-	3	1	1	191		
Moore, Ryan	In	T2	T66	T61	-	-	T36	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T28	-	-	-	-	T33	T20	CUT	-	-	11	7	1	59	
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T65	-	T57	T34	T25	T15	T22	-	-	-	-	T51	-	CUT	T54	T61	-	13	9	0	121	
Muñoz, Sebastián	In	CUT	-	-	T50	-	T41	64	CUT	-	T10	CUT	T72	-	CUT	-	T25	-	-	T36	-	-	CUT	CUT	-	13	7	1	147	
Murray, Grayson	In	T41	-	-	W/D	-	CUT	W/D	-	-	-	CUT	T62	59	CUT	CUT	-	-	-	T68	-	CUT	CUT	T12	-	13	5	0	189	
Niemann, Joaquin	In	T83	-	T36	-	-	T10	T60	T65	-	-	CUT	T72	CUT	-	T44	-	-	T59	T46	-	T37	CUT	-	13	10	1	142		
Ortiz, Carlos	In	T53	-	-	T3	-	CUT	CUT	CUT	-	T29	T65	CUT	T60	-	T9	-	-	-	CUT	T29	-	CUT	T39	-	14	8	2	89	
Palmer, Ryan	In	-	T33	T3	-	-	T7	-	-	-	-	CUT	T13	T60	CUT	-	-	-	-	T4	-	CUT	-	-	-	9	6	3	47	
Pampling, Rod	In	-	-	T41	-	-	T66	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	9	2	0	217	
Pan, Cheng Tsung	In	-	T30	T23	-	T22	-	T16	CUT	-	-	T51	T66	T60	-	T44	-	-	-	CUT	CUT	T72	T42	-	-	13	10	0	107	
Perry, Kenny	In	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	5	0	0	---	
Points, D.A.	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T71	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T42	-	-	CUT	T58	-	CUT	CUT	-	11	3	0	219	
Poston, J.T.	In	T46	-	-	T54	-	CUT	T21	CUT	-	T20	T7	T40	T26	-	T28	-	-	-	T36	T66	T22	CUT	-	-	14	11	1	72	
Potter, Jr., Ted	In	CUT	T54	T14	-	-	-	T46	T27	T13	-	-	CUT	CUT	T64	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	12	6	0	127	
Power, Seamus	In	CUT	-	-	19	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T64	-	-	-	-	CUT	-	T35	CUT	T44	-	14	4	0	188	
Prugh, Alex	In	T33	-	-	T39	-	T57	CUT	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	T53	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	T33	-	13	6	0	187	
Putnam, Andrew	In	-	T50	T29	-	T4	-	-	-	T14	2	T34	-	CUT	T38	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T40	11	8	2	30	
Reeves, Seth	In	T69	-	-	T7	-	73	T29	T71	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	-	CUT	T18	-	13	6	1	164	
Rodriguez, José de Jesús	In	CUT	-	-	T63	-	T41	T55	CUT	-	T57	T28	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	13	6	0	184	
Ryder, Sam	In	T4	T43	-	-	-	3	54	CUT	-	CUT	T40	T43	T60	-	T56	-	-	-	-	T33	CUT	CUT	-	-	13	9	2	63	
Sabbatini, Rory	In	-	-	-	T20	-	CUT	T55	-	-	T33	T57	T70	CUT	CUT	-	-	-	-	-	T36	-	T35	T18	T39	-	12	9	0	138

Players	Sts	Tournaments																				# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank			
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship					Valspar Championship	Corales Puntaana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play
Saunders, Sam	In	T78	-	-	T26	-	-	W/D	T59	-	T33	CUT	CUT	-	T38	CUT	-	-	T36	T63	CUT	T46	-	-	13	8	0	173
Scheffler, Scottie	In	-	-	-	T45	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Schenk, Adam	In	T14	-	-	T7	-	CUT	T48	T23	-	CUT	T67	T57	T55	T45	CUT	T16	-	T30	T29	-	CUT	T33	-	16	12	1	82
Schnell, Brady	In	CUT	-	-	T45	-	-	-	CUT	-	79	CUT	CUT	-	T28	-	CUT	-	CUT	-	-	-	T12	-	10	4	0	182
Schniederjans, Ollie	In	CUT	74	-	-	-	T57	CUT	T74	-	CUT	72	CUT	T33	-	CUT	T49	-	CUT	CUT	T16	CUT	-	-	15	7	0	170
Senden, John	In	T78	-	-	-	-	72	-	-	-	-	CUT	T57	-	T61	CUT	T62	-	-	-	-	CUT	T67	-	9	6	0	214
Silverman, Ben	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T46	-	CUT	CUT	T62	-	T45	-	CUT	-	T36	-	-	CUT	T12	-	11	7	0	175
Sloan, Roger	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	70	-	T33	T12	CUT	-	CUT	-	T2	-	T30	T23	-	T60	CUT	-	14	8	1	83
Spaun, J.J.	In	T41	T72	T10	-	-	T15	T3	T37	-	-	T51	CUT	T50	CUT	CUT	-	-	T63	W/D	-	-	-	-	13	9	2	70
Spith, Jordan	In	-	-	-	-	-	T55	CUT	-	-	CUT	-	T35	-	T45	T51	-	T54	-	-	CUT	-	-	T24	9	6	0	177
Stallings, Scott	In	-	T75	-	T39	-	T69	-	CUT	-	CUT	T43	CUT	3	CUT	-	-	-	T40	CUT	T9	-	-	-	12	7	2	74
Stanley, Kyle	In	-	T13	66	-	T22	-	-	-	-	T22	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T58	CUT	CUT	CUT	-	-	T24	12	6	0	119
Steele, Brendan	In	T53	T54	T14	-	-	CUT	-	-	-	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T17	CUT	CUT	-	-	12	5	0	151
Stefani, Shawn	In	CUT	-	-	T7	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T62	-	-	T64	T6	-	CUT	-	-	T30	T44	-	13	6	2	143
Straka, Sepp	In	T46	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T13	-	CUT	-	T16	-	CUT	-	-	T46	T26	-	11	5	0	150
Streb, Robert	In	CUT	-	-	T26	-	T4	CUT	T32	-	CUT	T40	T29	CUT	-	CUT	T59	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	15	6	1	105
Streelman, Kevin	In	T25	-	-	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	-	T34	CUT	T50	T7	CUT	-	-	T71	T58	CUT	CUT	-	-	14	7	1	130
Stroud, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T55	W/D	-	-	-	CUT	T52	T7	T10	CUT	-	-	-	CUT	-	T68	T2	-	12	6	3	73
Stuard, Brian	In	T53	T39	T52	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T40	-	T55	T45	T60	-	-	T20	-	CUT	T18	CUT	-	16	10	1	95
Svensson, Adam	In	T41	-	-	T39	-	CUT	CUT	CUT	-	T43	T18	T35	-	CUT	-	CUT	-	T59	-	-	CUT	CUT	-	13	6	0	168
Swafford, Hudson	In	T69	-	-	T26	-	T28	T55	T76	-	T3	T65	CUT	-	-	CUT	-	-	T73	T29	-	CUT	CUT	-	13	9	1	97
Taylor, Nick	In	T53	-	-	T26	-	T36	CUT	-	-	CUT	T40	T43	CUT	T28	T33	-	-	T30	-	T16	T24	-	-	13	10	0	96
Taylor, Vaughn	In	T78	-	-	T26	-	T57	T26	CUT	-	CUT	T7	-	CUT	CUT	T9	-	-	T59	CUT	T41	T18	-	-	14	9	2	78
Teater, Josh	In	T78	-	-	CUT	-	CUT	T48	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	T45	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	11	4	0	205
Trahan, D.J.	In	-	-	-	T7	-	T51	-	-	-	-	CUT	-	-	T18	-	T16	-	-	-	-	-	T10	-	6	5	2	122
Trainer, Martin	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T73	CUT	-	-	T28	-	1	-	CUT	T66	T41	CUT	-	-	13	6	1	65
Tringale, Cameron	In	T46	-	-	T50	-	-	-	CUT	-	-	T51	CUT	-	T53	-	T25	-	T36	-	-	CUT	T52	-	10	7	0	185
Tway, Kevin	In	1	T27	T52	-	-	T23	-	-	T11	CUT	-	T43	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	12	6	1	23
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	T65	T22	-	14	8	1	125
Varner III, Harold	In	T14	-	-	CUT	-	T15	T6	T23	-	-	T18	CUT	T10	-	CUT	-	-	T51	CUT	CUT	T65	-	-	13	8	2	67
Vegas, Jhonattan	In	T53	-	-	CUT	-	T28	T38	-	-	-	69	CUT	T10	-	CUT	-	-	T16	T23	T3	-	T26	-	12	9	2	54
Ventura, Kristoffer	In	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	2	0	0	---
Walker, Jimmy	In	-	T39	T29	-	-	-	-	-	-	T51	-	CUT	T44	CUT	74	-	-	CUT	T58	T67	-	-	-	10	7	0	180
Watney, Nick	In	CUT	T19	T48	-	-	T28	-	T23	-	-	T51	T72	T39	CUT	-	-	-	T51	-	CUT	T37	-	-	12	9	0	126
Werenski, Richy	In	T33	-	-	T61	-	T23	T3	T15	-	-	CUT	CUT	T60	CUT	-	-	-	T78	CUT	T47	CUT	-	-	13	8	1	77
Wright, Chase	In	T10	-	-	CUT	-	CUT	63	T7	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T51	-	-	CUT	CUT	-	14	5	2	120